

Số: 100/2021/QĐST-HNGĐ

Chư Prông, ngày 15 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 145/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2021 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Thùy D, sinh năm 1999;

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Tấn L, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 07 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T lập ngày 07 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Thùy D, sinh năm: 1999 và anh Nguyễn Tấn L, sinh năm: 1994.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về nuôi con khi ly hôn:* Chị Võ Thị Thùy D và anh Nguyễn Tấn L Có một con chung tên là Nguyễn Võ Tấn T, sinh ngày 13/02/2018 hiện đang ở với mẹ. Chị D và anh L thỏa thuận giao con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chưa T niên, con đã T niên mất năng L hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Việc thay đổi hoặc chấm dứt việc nuôi trực tiếp con thực hiện khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt việc nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Hiện tại chị D không có thai nghén gì.

Chị Võ Thị Thùy D và anh Nguyễn Tấn L thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung đến khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt

việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Chị Võ Thị Thùy D và anh Nguyễn Tấn L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

*Về án phí sơ thẩm:* Án phí sơ thẩm về giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng). Thuận tình ly hôn các đương sự phải nộp 50% tiền án phí sơ thẩm, cụ thể: Chị Võ Thị Thùy D phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng); anh Nguyễn Tấn L phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng). Chị Võ Thị Thùy D tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm (cả phần của anh L) số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí trước đây là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006264 ngày 01 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Chị Võ Thị Thùy D được hoàn trả số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Võ Thị Thùy D và anh Nguyễn Tấn L đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- UBND xã B(Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Khương**

Có một con chung tên là Nguyễn Võ Tấn T, sinh ngày 13/02/2018 hiện đang ở với mẹ. Chị D và anh L thỏa thuận giao con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt việc nuôi con theo quy định tại Điều 84 luật hôn nhân và gia đình 2014.

Hiện tại chị D không có thai nghén gì.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị D, anh L thỏa thuận không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, cho đến khi có căn cứ làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại Điều 110 luật hôn nhân và gia đình 2014.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

\* Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về án phí chị D và anh L thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% án phí sơ thẩm ly hôn, chị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn (gồm cả phần án phí mà anh L phải nộp là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).